TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2021/DS-PT
Ngày: 14-12-2021
V/v "Tranh chấp bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Thọ

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Đăng

Ông Vương Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Khương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa***:*** Bà Bùi Thị Cẩm Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 129/2021/TLPT-DS ngày 29/10/2021 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 64/2021/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số:200/2021/QĐ-PT ngày 25 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đoàn Tấn Đ, sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ: ấp PT, xã SP, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Nguyễn QH – Chi nhánh Công ty Luật TNHH CH và cộng sự tại Vĩnh Long.

Bị đơn: 1. Anh Nguyễn Thanh N, sinh năm 1983 (Có đơn đề nghị vắng mặt ngày 10/12/2021).

2. Anh Đào Hoàng G, sinh năm 1997(Vắng).

Cùng địa chỉ: ấp PT, xã TP, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958 (Vắng).

Địa chỉ: ấp PT, xã SP, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973 (Vắng).

3/ Ông Phạm Văn C, sinh năm 1968 (Vắng).

Cùng địa chỉ: ấp PT, xã TP, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

4/ Anh Nguyễn Tấn P, sinh năm 1980 (Vắng).

Địa chỉ: ấp PT, xã SP, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

4. Người kháng cáo: Anh Nguyễn Thanh N – Là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 06/04/2021, khởi kiện bổ sung ngày 04/06/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Đoàn Tấn Đ trình bày:

Vào lúc 05^{h}45 phút ngày 15/8/2020, anh Đ đi Go nước đá gặp bà Nguyễn Thị L hỏi việc anh chửi anh P, nếu xin lỗi thì P bỏ qua. Anh Đ nói với bà L là anh Không chửi anh P nên không xin lỗi. Ngay lập tức bà L chộp áo anh và các anh N, G, P, Tân, Hơn cùng một số người lạ mặt dùng cây sắt và tay chân đánh anh chạy vào nhà anh Kha nằm quỵ trên ghế bố. Lúc sau, G đình anh cùng lực lượng công an đến giải quyết đưa anh đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 121 Cần Thơ đến ngày 26/8/2020 thì xuất viện.

Giám định pháp y của Công an huyện Tam Bình kết luận tỷ lệ thương tích của anh là 7%, xác định hành vi của các bị đơn gây thương tích cho anh không cấu thành tội phạm nên đã ra quyết định không khởi tố vụ án. Sự việc xảy ra nhiều tháng nhưng những người vô cớ gây thương tích cho anh không hề xin lỗi hay hỏi thăm sức khỏe cũng không khắc phục hậu quả nên anh khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Thanh N, Đào Hoàng G, Nguyễn Tấn P và bà Nguyễn Thị L bồi thường như sau:

Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút với số tiền 14.720.706đ. (có hóa đơn chứng từ).

Thu nhập thực tế bị mất là 150 ngày x 1.600.000đ/ngày = 240.000.000đ

Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời Gn điều trị là: 17 ngày x 200.000đ = 3.400.000đ

Tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm bằng 12 lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định: 1.490.000đ x 12 = 17.880.000đ

Tổng cộng tròn 276.000.000đ.

Tại cấp sơ thẩm, anh Đ rút yêu cầu đối với bà Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Tấn P; chỉ yêu cầu anh Nguyễn Thanh N, Đào Hoàng G, liên đới bồi thường.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh N trình bày:

Đêm ngày 14/08/2021 thì anh P và anh Đ mâu thuẫn, đánh nhau anh có xuống can ngăn, chở anh P đi khám thương tích; anh Đ có nói khích dòng họ nhà anh. Sáng hôm sau anh P uống cà phê có bà L ở đó nghe sự việc qua tìm anh Đ nói chuyện thì anh Đ không thừa nhận, anh N tức quá nên đánh vô mặt anh Đ một cái, do có đeo nhẫn nên thấy chảy máu nên ở xóm đông người kêu anh đi về. Không có sự việc nhiều người dùng hung khí đánh anh Đ. Anh Đ đi nằm Bệnh viện thì anh có biết nhưng anh nghĩ không bị nặng và anh bị xử phạt hành chính anh về hành vi "*Gây rối trật tự công cộng*", anh đã chấp hành xong. Trước đây trong biên bản hòa giải ngày 04/06/2021, anh đồng bồi thường số tiền là 27.720.000đ, nhưng chỉ có khả năng bồi thường số tiền là 10.000.000đ.

Bị đơn anh Đào Hoàng G trình bày: Anh không có đánh anh Đ. Từ trước xảy ra sự việc anh và Đ không có mâu thuẫn gì hết, không có gặp nhau lần nào, sự việc đánh nhau không có liên quan đến anh, nên không đồng ý bồi thường.

N*gười có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Tấn P trình bày: Sáng ngày 15/8/2021, anh và anh N, anh G, bà L, ông C và các cô chú ruột cùng ngồi uống cà phê, lúc đó bà L thấy anh bị sưng mắt nên hỏi lý do, anh nói là có xô xát với anh Đ và Đ còn thách thức, kêu tên ông nội anh. Do đó bà L nói để bà qua hỏi anh Đ đang chở nước đá cho chị Đạm, khi bà L qua thì anh vẫn còn ngồi uống cà phê bên lộ đối diện nhà chị Đạm, anh không thấy bên nhà chị Đạm, mấy chú nói sao bên kia đông người thì anh có đi qua tới giữa lộ thì anh N về, khi thấy N về thì anh đi theo về, anh không thấy Đ bị thương tích gì. Sự việc đánh nhau bên nhà của chị Đạm, anh không có biết, anh không có đánh anh Đ, nên không đồng ý bồi thường.

Ông Phạm Văn C trình bày: Ông là dượng của N, G, là chồng bà L là cô Út của N, G, còn chị Đạm là bà con bên vợ ông. Hôm xảy ra sự việc thì ông ở nhà uống cà phê, ông nghe P nói việc bị Đ đánh nên ông đi trước qua nói chuyện với Đ ông qua hỏi Đ đánh lộn với P sao kêu tên cha vợ ông ra chửi thì Đ nói không có nói; vợ ông nói Đ qua gặp P đối chất. Đ chưa trả lời thì N sau lưng dùng tay đánh vô mặt Đ, ông và bà L lôi N về nhà, sự việc G có qua không và có đánh Nhân (Đ) hay không thì ông không biết. Lúc lôi N về thì có P ở quán. Ông nhìn thấy N đánh Đ và hai bên có giằng co qua lại, việc N có đạp, đánh gì Đ không thì ông không biết. Ông có gặp G đình Đ nhưng không thỏa thuận được.

Bà Nguyễn Thị L trình bày: Bà là cô ruột của Nguyễn Thanh N, Nguyễn Tấn P, còn Đào Hoàng G là cháu ruột của bà. Bà nhớ khoảng 5 giờ sáng thì P uống cà phê có nói là Đ đánh lộn với P có kêu tên cha bà ra chửi nhưng Đ không thừa nhận, bà nói không có thì qua đối chất với P, bà mới nói thì N ở sau lưng nhào vô táng vào mặt Đ một cái, bà lôi N về, lúc đó ông C còn ở lại. Bà không thấy G làm gì, ở đâu về quán lại thì còn P và một số người ngồi uống cà phê tại quán. Bà xác định là bà chỉ thấy N đánh Đ, còn lúc sau ai có đánh không thì bà không biết.

Bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà có chăm sóc Đ trong thời Gn anh Đ điều trị thương tích tại Bệnh viện. bà làm nghề bán trái cây, nước đá tại nhà; thu nhập

trung bình khoảng 200.000đ/ngày, nên số tiền mất thu nhập là 3.400.000đ bà đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của anh Đ.

- Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 64/2021/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, 228, 266, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, 585, 586, 587, 590 và Điều 357, 468 Bộ luật dân sự 2015; điểm d, khoản 1 Điều 12, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đoàn Tấn Đ về yêu cầu anh Nguyễn Thanh N bồi thường thiệt hại cho anh Đ số tiền tổng cộng là 68.530.000đ.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của anh Đoàn Tấn Đ về việc yêu cầu anh Nguyễn Tấn P, bà Nguyễn Thị L bồi thường thiệt hại; đình chỉ yêu cầu của anh Đoàn Tấn Đ đối với số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại 170.000.000đ.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, lãi chậm thi hành án và quyền kháng cáo.

Ngày 05/10/2021 bị đơn Nguyễn Thanh N kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét lại các khoản bồi thường sau:

-Tiền thuê xe tái khám không có hóa đơn, chứng từ hợp lệ.

-Khoản tiền mất thu nhập của nguyên đơn 850.000đ/ngày là quá cao.

-Xem xét yếu tố lỗi của nguyên đơn dẫn đến hành vi gây thương tích.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn yêu cầu giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị đơn có văn bản đề nghị vắng mặt, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Các đương sự khác vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và tham G tố tụng: được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tựng dân sự.

Về nội dung:

Đề nghị áp dụng áp dụng Khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn, sửa một phần bản án sơ thẩm về số tiền bồi thường mất thu nhập 850.000đ/ngày chưa đủ căn cứ chứng minh, nên lấy mức trung bình 850.000đ/2 = 425.000đ/ngày.

Xác định lại nghĩa vụ án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị đơn anh Nguyễn Thanh N còn trong hạn kháng cáo đúng theo quy định tại Khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Anh N có đơn đề nghị vắng mặt hợp lệ theo khoản 2 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Bị đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét 03 nội dung sau:

[2.1].Xem xét phần lỗi của anh Đ đánh anh P, kích động và xúc phạm giòng họ nhà anh: Yêu kháng cáo này không có căn cứ vì sự việc xô xát đánh nhau giữa anh Đ và anh P xảy ra vào hôm trước không liên quan đến anh N, anh Đ cũng không thừa nhận có xúc phạm giòng họ nhà anh N; anh Đ cũng không có mâu thuẫn gì với anh N nhưng anh N bất ngờ tấn công gây thương tích cho anh Đ là anh N hoàn toàn có lỗi nên phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ theo quy định tại Điều 584 và 586 của Bộ luật dân sự.

[2.2].Xem xét chi phí thuê xe tái khám: Hội đồng xét xử đã xem xét các hóa đơn, chứng từ tái khám hợp lệ; việc thuê phương tiện đi tái khám là cần thiết và phù hợp mức độ thương tích mà anh N gây ra cho anh Đ.

[2.3].Về yêu cầu xem xét bồi thường mất thu nhập: xét thấy cấp sơ thẩm đã thu thập tài liệu, chứng cứ chứng minh được lợi nhuận tối đa của anh Đ là 850.000đ/ngày nhưng không chứng minh được mức thu nhập chính xác của anh Đ. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức thu nhập bình quân bằng 850.000đ/2 = 425.000đ x 54 ngày = 22.950.000đ là phù hợp với thực tế nên chấp nhận, sửa bản án sơ thẩm; tổng cộng số tiền anh N phải bồi thường 45.580.000đ là phù hợp Điều 590 của Bộ luật dân sự.

[3] Về án phí dân sự:

Án phí sơ thẩm: Do sửa án sơ thẩm nên được tính lại: Anh Nguyễn Thanh N phải chịu án 5% trên bồi thường cho nguyên đơn được chấp nhận bằng số tiền án phí 2.279.000đ theo quy định tại khoản 1 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội.

Án phí phúc thẩm: Bị đơn không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn Nguyễn Thanh N, sửa một phần bản án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự; Điều 147; khoản 2 điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự;Điều 26, 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đoàn Tấn Đ về việc buộc bị đơn anh Nguyễn Thanh N bồi thường thiệt hại cho anh Đ số tiền tổng cộng 45.580.000đ *(Bốn mươi lăm triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự:

Buộc anh Nguyễn Thanh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.279.000đ *(hai triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng).*

Anh Nguyễn Thanh N không phải chịu án phí phúc thẩm nên được nhận lại số tiền 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số N^{o} 0010252 ngày 08/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

3.Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, được quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

4.Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án ND Cấp cao;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Long;
- Tòa án ND huyện Tam Bình;
- Chi cụcThi hành án DS huyện Tam Bình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trường Thọ